

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI  
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **160/2021/HNGĐ-ST**  
Ngày 01 - 6 - 2021  
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trương Huỳnh Hải.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Quốc.

Bà Nguyễn Huỳnh Hương.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Dương Thị Thêu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Ngày 01 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 249/2021/TLST-HNGĐ ngày 16/4/2021 về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 171/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 24/5/2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Hồng T, sinh năm 1980.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1978.

Cùng địa chỉ: Ấp V, xã P, huyện T, tỉnh Cà Mau.

*Nguyên đơn, bị đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**- Theo đơn khởi kiện ngày 16/4/2021 và lời trình bày của nguyên đơn có tại hồ sơ, thể hiện:** Vào năm 2001 chị T với anh P tự nguyện sống chung với nhau, hôn nhân tự nguyện, không có đăng ký kết hôn. Thời kỳ chung sống vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Thảo D, sinh 21/11/2005. Về tài sản chung tự thỏa thuận, nợ chung không có. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, dẫn đến vợ chồng thường xuyên cự cãi với nhau, làm cho đời sống hôn nhân ngày càng mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng không sống chung với nhau hơn 01 năm nhưng không có thiện chí hàn gắn trở lại, chị T xác định hiện nay cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc.

Nay chị T yêu cầu ly hôn với anh P. Về con chung có nguyện vọng được sống với ai người đó nuôi dạy, không yêu cầu cấp dưỡng cho con. Về tài sản chung và nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**- Lời trình bày của bị đơn có tại hồ sơ, thể hiện:** Anh P thống nhất với toàn bộ lời trình bày của chị T về hôn nhân, về con chung, tài sản chung, nợ chung và nguyên nhân mâu thuẫn. Đồng thời xác định cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc.

Nay anh P đồng ý ly hôn với chị T. Về con chung có nguyện vọng được sống với ai người đó nuôi dạy, không yêu cầu cấp dưỡng cho con. Về tài sản chung và nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Từ những nội dung vụ án thể hiện;

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Xét về quyền khởi kiện, quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án:* Nguyên đơn thực hiện quyền khởi kiện bị đơn về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con và bị đơn có nơi cư trú tại huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau nên Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết vụ án dân sự “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 186 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Xét về thủ tục:* Nguyên đơn, bị đơn có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[3] *Xét yêu cầu và ý kiến của đương sự:*

[3.1] *Về yêu cầu ly hôn:* Hội đồng xét xử xét thấy chị T và anh P tự nguyện sống chung với nhau như vợ chồng và đủ điều kiện kết hôn thì phải đăng ký theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình và pháp luật về hộ tịch, nhưng chị T và anh P không đăng ký kết hôn, nên không làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của vợ chồng, do đó căn cứ Điều 9, Điều 14, Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 3 thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 06/01/2016 của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ tư pháp hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật hôn nhân và gia đình không công nhận chị T và anh P là vợ chồng là phù hợp.

[3.2] *Về con chung và nghĩa vụ cấp dưỡng cho con:*

- Về việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn: Xét thấy cháu D đã từ đủ 07 tuổi trở lên và sau khi ghi nhận ý kiến thì cháu có nguyện vọng được sống với chị T, và chị T không thuộc trường hợp không đủ điều kiện để trực tiếp nuôi dạy con, do đó cần giao cháu D cho chị T trực tiếp nuôi dạy là phù hợp với khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình. Anh P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, anh P có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống với chị T, nếu anh P lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị T có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con theo quy định tại khoản 1

và khoản 3 Điều 82, khoản 2 Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của pháp luật.

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng cho con: Chị T không yêu cầu anh P cấp dưỡng cho con, xét thấy đây là sự tự nguyện của chị T và không trái với đạo đức xã hội, không trái với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3.3] *Về tài sản chung và nợ chung*: Chị T và anh P không có yêu cầu giải quyết trong vụ án này, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] *Xét về án phí dân sự sơ thẩm*: Chị T phải chịu án phí ly hôn là 300.000 đồng theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Chị T đã dự nộp tiền tạm ứng án phí trước 300.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau được chuyển thu đối trừ.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9, Điều 14, Điều 53, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 4 Điều 3 thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 06/01/2016 của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ tư pháp hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật hôn nhân và gia đình; Điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Hồng T.

- Về hôn nhân: Không công nhận chị Nguyễn Hồng T và anh Nguyễn Văn P là vợ chồng.

- Về việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn: Giao cho chị T trực tiếp nuôi dạy cháu Nguyễn Thảo D, sinh 21/11/2005. Anh P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, anh P có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống với chị T, nếu anh P lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị T có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của pháp luật.

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng cho con: Anh P không phải cấp dưỡng cho con.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị T phải nộp án phí ly hôn là 300.000 đồng, chị T đã dự nộp tạm ứng án phí trước 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0004865 ngày 16/4/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau nay được chuyển thu đối trừ.

**3. Quyền kháng cáo:** Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án này trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Cà Mau (gửi mail);
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- UBND xã P;
- Đương sự;
- Lưu HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ  
(ĐÃ KÝ)**

**Trương Huỳnh Hải**